|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THỐNG NHẤT**HỘI ĐỒNG BỘ MÔN NGỮ VĂN** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II****MÔN: NGỮ VĂN 6 (2022-2023)****Thời gian làm bài : 90 phút** |

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1. Văn bản thông tin | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 60% |
| **2** | **Viết** | 1. Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40% |
| 2. Thuyết minh thuật lại một sự kiện. |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100**% |
| **Tỉ lệ %** | **20%** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

* **Ghi chú:** *Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.*

**II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá**  | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1. Văn bản thông tin   | **Nhận biết:**- Nhận biết được các chi tiết trong văn bản. (1), (2), (3) - Nhận biết được cách thức mô tả vấn đề, tường thuật lại sự kiện trong văn bản thông tin. - Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo trật tự thời gian và theo quan hệ nhân quả.**Thông hiểu:**- Chỉ ra được mối liên hệ giữa các chi tiết, dữ liệu với thông tin cơ bản của văn bản.- Tóm tắt được các ý chính của mỗi đoạn trong một văn bản thông tin có nhiều đoạn. (4), (5). - Trình bày được tác dụng của nhan đề, sa pô, đề mục, chữ đậm, số thứ tự và dấu đầu dòng trong văn bản. (6), (7) - Trình bày được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản thuật lại một sự kiện với mục đích của nó.- Giải thích được vai trò của các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (hình ảnh, số liệu, ...). (8). - Xác định được công dụng của dấu chấm phẩy được sử dụng trong văn bản.**Vận dụng:** - Đánh giá được giá trị của thông tin trong văn bản hoặc cách thức truyền tải thông tin trong văn bản. (9)- Rút ra được những bài học từ nội dung văn bản. (10)  | **3TN** | **5TN** | **2TL** |  |
| **2** | **Viết**  | 1. Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; sử dụng ngôi kể thứ nhất để chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1** TL\* |
| 2. Thuyết minh thuật lại một sự kiện. | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:**  Viết được văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện. Nêu rõ tên của sự kiện. Tái hiện lại một cách khách quan, chân thực các quá trình của sự kiện, kết quả và những tác động của sự kiện đến bản thân hoặc cộng đồng. |
| **Tổng điểm** |  | **2** | **4** | **3** | **1** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20%*** | ***40%*** | ***30%*** | ***10%*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60%** | **40%** |

* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn 6**

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)** Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu sau:

**HIỆN TƯỢNG NÓNG LÊN TOÀN CẦU**

 *Trong 100 năm qua, xu thế nóng lên của trái đất ngày càng thể hiện rõ nét, gây quan ngại lớn trong giới nghiên cứu khí hậu trên toàn cầu. Trong tương lai thì nhiệt độ Trái Đất cũng sẽ tăng lên hơn nữa và để lại hậu quả vô cùng to lớn. Vậy nguyên nhân Trái Đất nóng lên là do đâu?*

 **Nguyên nhân Trái Đất nóng lên.**

[… ]

Hiện tại, Trái Đất nóng lên chủ yếu là do con người tạo ra thông qua các hoạt động đốt cháy nhiên liệu hóa thạch[[1]](#footnote-1) (dầu, khí đốt, than đá…) cùng các loại khí thải khác nên lượng nhiệt bị giữ lại ở bầu khí quyển. Một số hoạt động chính là nguyên nhân khiến cho Trái Đất nóng lên:

1. **Hiệu ứng nhà kính**

Các hiện tượng hiệu ứng nhà kính tăng lên rõ rệt trong thời gian gần đây đã làm thủng tầng ô-dôn[[2]](#footnote-2)... Những nơi bị thủng hoặc mất đi tầng ô-dôn thì nơi đó đất đai sẽ bị sa mạc hóa không còn tác dụng cân bằng hệ sinh thái như hiện tại thành ra ban ngày nóng, ban đêm lạnh.

1. **Quá trình công nghiệp hóa**

Do sự phát triển nhanh chóng như vũ bão của khoa học công nghệ cùng sự phát triển của nền kinh tế nên nhiều nhà máy xả thải trực tiếp và phun khí thải vào môi trường. Số lượng phương tiện từ xe cộ (xe máy, xe đạp, ô tô…) cũng đã thải ra một lượng lớn khí các-bô-níc[[3]](#footnote-3). Khi lượng khí các-bô-níc có nhiều trong bầu khí quyển do ánh nắng Mặt Trời chiếu vào làm tăng nhiệt độ của bề mặt Trái Đất.

1. ****Rừng bị tàn phá**

|  |  |
| --- | --- |
|  Nếu như khí các-bô-níc thải ra thì theo quy luật tự nhiên sẽ được cây xanh quang hợp để cung cấp lượng ô-xi[[4]](#footnote-4) cần thiết cho con người. Tuy nhiên, số lượng cây xanh đã bị tàn phá hết nên đã không thể phân giải hết lượng khí các-bô-níc trong môi trường khiến cho Trái Đất càng ngày càng nóng lên rõ rệt.  Diện tích rừng bị tàn phá ngày càng rộng nên tia nắng Mặt Trời chiếu xuống Trái Đất không có tầng lá xanh của cây chặn lại nên khi chiếu xuống mặt đất sẽ hình thành nên những vùng đất khô cằn, nóng như hoang mạc. Mùa mưa không có rừng để giữ nước lại nên sẽ gây lũ lụt còn mùa khô thì xảy ra hạn hán.[… ]  | *(Nguồn:https://litteritcostsyou.org/hoat-dong-cua-con-nguoi-tac-dong-den-moi-truong-nhu-the-nao/)* |

*(Nguồn:https://tanhuyhoang.net/hien-tuong-nong-len-toan-cau.html)*

**Em hãy chọn đáp án đúng nhất và điền vào bảng bên dưới:**

**Câu 1.** Theo văn bản, các nguyên nhân chính nào khiến Trái Đất nóng lên?

A. Do hiệu ứng nhà kính; thủng tầng ô-dôn; quá trình công nghiệp hóa.

B. Do quá trình công nghiệp hóa; tăng khí mê tan; rừng bị tàn phá.

C. Do hiệu ứng nhà kính; quá trình công nghiệp hóa; rừng bị tàn phá.

D. Do số lượng phương tiện xe cộ tăng nhanh; hiệu ứng nhà kính; rừng bị tàn phá.

**Câu 2.** Hiện tượng hiệu ứng nhà kính tăng lên gây ra hậu quả gì?

A. Rừng bị tàn phá nặng nề

B. Thủng tầng ô-dôn

C. Phun khí thải vào môi trường

D. Tăng nhiệt độ bề mặt Trái Đất

**Câu 3.** Theo quy luật tự nhiên, cây xanh quang hợp để:

A. giúp cân bằng hệ sinh thái.

B. cung cấp lượng ô-xi cho con người.

C. phòng tránh nguy cơ hạn hán và lũ lụt.

D. giảm tình trạng đất đai bị sa mạc hóa.

**Câu 4**. Đoạn văn sau đây cung cấp thông tin gì?

 *“Hiện tại, Trái Đất nóng lên chủ yếu là do con người tạo ra thông qua các hoạt động đốt cháy nhiên liệu hóa thạch (dầu, khí đốt, than đá…) cùng các loại khí thải khác nên lượng nhiệt bị giữ lại ở bầu khí quyển”.*

A. Địa điểm Trái Đất nóng lên.

B. Hậu quả Trái Đất nóng lên.

C. Thời gian Trái Đất nóng lên.

D. Nguyên nhân Trái Đất nóng lên

**Câu 5**. Nêu nội dung của đoạn văn sau:

“[… ] *Diện tích rừng bị tàn phá ngày càng rộng nên tia nắng Mặt Trời chiếu xuống Trái Đất không có tầng lá xanh của cây chặn lại nên khi chiếu xuống mặt đất sẽ hình thành nên những vùng đất khô cằn, nóng như hoang mạc. Mùa mưa không có rừng để giữ nước lại nên sẽ gây lũ lụt còn mùa khô thì xảy ra hạn hán”.*

A. Nguyên nhân của sự phát triển khoa học công nghệ

B. Nguyên nhân khí các-bô-níc thải ra môi trường.

C. Hậu quả của quá trình công nghiệp hóa.

D. Hậu quả khi rừng bị tàn phá nặng nề.

**Câu 6.** Theo em, đoạn văn (sa-pô) sau đây được viết để làm gì?

 “*Trong 100 năm qua, xu thế nóng lên của trái đất ngày càng thể hiện rõ nét, gây quan ngại lớn trong giới nghiên cứu khí hậu trên toàn cầu. Trong tương lai thì nhiệt độ Trái Đất cũng sẽ tăng lên hơn nữa và để lại hậu quả vô cùng to lớn. Vậy nguyên nhân Trái Đất nóng lên là do đâu?”*

A. Giới thiệu tóm tắt nguyên nhân Trái Đất nóng lên và tạo sự lôi cuốn.

B. Giới thiệu tóm tắt hậu quả của hiện tượng Trái Đất nóng lên.

C. Giới thiệu tóm tắt sự nóng lên của Trái Đất trong tương lai.

D. Giới thiệu tóm tắt xu thế nóng lên của khí hậu toàn cầu trong tương lai.

**Câu 7.** Các đề mục được in đậm trong văn bản có tác dụng như thế nào?

A. Nêu bài học rút ra từ văn bản.

B. Nêu chủ đề chính của văn bản.

C. Nêu các thông tin chủ yếu của văn bản.

D. Nêu ra các mục đích của văn bản.

**Câu 8**. Hình ảnh minh họa trong văn bản được sử dụng nhằm:

A. giúp người đọctiếp nhận thông tin một cách trực quan và dễ dàng.

B. giúp người đọc hiểu được các thông tin trọng tâm của văn bản.

C. giúp người đọc nhận biết được trình tự thông tin trong văn bản.

 D. giúp người đọc hình dung được quá trình diễn biến của thông tin

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 9** (1.0 điểm). Từ nội dung được gợi ra qua văn bản, em sẽ đề xuất những giải pháp nào để góp phần bảo vệ môi trường?

**Câu 10** (1.0 điểm). Em rút ra được bài học gì sau khi đọc xong văn bản trên?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

**Học sinh chọn 1 trong 2 đề sau để làm bài (Không làm cả 2 đề).**

**Đề 1**. Viết một bài văn kể lại một trải nghiệm giúp tâm hồn em trở nên phong phú. (một chuyến đi, một buổi biểu diễn nghệ thuật, tham gia hội trại, một hoạt động thiện nguyện,…)

**Đề 2.** Viết bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện (lễ hội) mà em từng tham gia hoặc chứng kiến. (lễ khai giảng, lễ bế giảng, lễ chào cờ, Hội khỏe Phù Đổng,...)

--------------------------------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
| 1 | C | 0.5 |
| 2 | B | 0.5 |
| 3 | B | 0.5 |
| 4 | D | 0.5 |
| 5 | D | 0.5 |
| 6 | A | 0.5 |
| 7 | C | 0.5 |
| 8 | A | 0.5 |
| 9 |  \* Gợi ý: Tích cực trồng cây, không xả rác bừa bãi; sử dụng tích cực các phương tiện công cộng hoặc xe đạp, đi bộ… để giảm lượng khói bụi từ xe cộ; các nhà máy, xí nghiệp cần xử lí chất thải trước khi xả ra môi trường; tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng; tuyên truyền, vận động mọi người cùng chung tay bảo vệ môi trường,…\* Hướng dẫn chấm: Học sinh có thể đưa ra các giải pháp khác nhau nhưng phù hợp, có hiệu quả thì ghi điểm. HS nêu được 2 ý, mỗi ý 0,5 điểm. | 1.0 |
| 10 | HS nêu được bài học : \* Gợi ý: - Các hoạt động của con người có ảnh hưởng nghiêm trọng tới Trái Đất và chính môi trường sống của chúng ta. - Cần chung tay bảo vệ môi trường.\* Hướng dẫn chấm: Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng nêu được bài học thì vẫn ghi điểm.  | 1.0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
| **ĐỀ 1** |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.Kể trải nghiệm giúp tâm hồn em trở nên phong phú. | 0.25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm của bản thân*HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.- Giới thiệu về trải nghiệm của bản thân.- Trình bày được các sự kiện chính của trải nghiệm: bắt đầu – diễn biến - Biết lựa chọn sự việc, chi tiết đặc sắc, sắp xếp diễn biến câu chuyện mạch lạc, logic. - Nêu được những ấn tượng và ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo (vận dụng các biện pháp tu từ, kết hợp các phương thức biểu đạt,…)  | 0.5 |
|  | * ***Lưu ý:***
* Bố cục chưa đầy đủ - 0,25 điểm
* Sai lỗi chính tả từ 4 lỗi trở lên, lỗi diễn đạt – 0,25 điểm
* Bài viết lạc đề 0 điểm.
* Tùy vào mức độ làm bài của học sinh, giám khảo cho điểm phù hợp.
 |  |
|  |
| **ĐỀ 2** |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện*  | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* thuyết minh về một một sự kiện ( lễ hội). | 0.25 |
|  | *c.* Thuyết minh về một một sự kiện ( lễ hội).HS triển khai đảm bảo các nội dung sau:\* Giới thiệu sự kiện (không gian, thời gian, địa điểm, mục đích tổ chức sự kiện)\* Thuyết minh thuật lại diễn biến sự kiện.- Những nhân vật tham gia sự kiện.- Các hoạt động chính trong sự kiện: đặc điểm, diễn biến của từng hoạt động.- Hoạt động để lại ấn tượng sâu sắc nhất.**\*** Nêu ý nghĩa của sự kiện và cảm nghĩ của người viết. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời thuyết minh sinh động, sáng tạo. | 0.5 |
|  |  | * ***Lưu ý:***
* Bố cục chưa đầy đủ - 0,25 điểm
* Sai lỗi chính tả từ 4 lỗi trở lên, lỗi diễn đạt – 0,25 điểm
* Bài viết lạc đề 0 điểm.
* Tùy vào mức độ làm bài của học sinh, giám khảo cho điểm phù hợp.
 |  |

=====🙢🙢🕮🙠🙠=====

1. Nhiên liệu hóa thạch: các loại nhiên liệu được tạo ra từ quá trình phân hủy kỵ khí của xác sinh vật chôn vùi cách đây hơn 300 triệu năm. Loại nhiên liệu này có chứa một lượng cacbon và hydrocacbon lớn. [↑](#footnote-ref-1)
2. Ô-dôn: ozone [↑](#footnote-ref-2)
3. Các-bo-níc: carbon dioxide [↑](#footnote-ref-3)
4. Ô-xi: oxygen [↑](#footnote-ref-4)